

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2024/TLST-DS ngày 06 tháng 3 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

\* Nguyên đơn: Ông Đỗ Đức M, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn Xuân Lập, xã T, huyện CL, tỉnh Khánh Hoà.

\* Bị đơn: Bà Bo Bo Thị B, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn Suối Cốc, xã S, huyện CL, tỉnh Khánh Hoà.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Bà Bo Bo Thị B có nghĩa vụ trả cho ông Đỗ Đức M số tiền 280.000.000 đồng (hai trăm tám mươi triệu đồng). Phương thức và thời hạn trả nợ là trả 01 (một) lần vào ngày 25/6/2024. Ông Đỗ Đức M không yêu cầu lãi suất.

b. Về án phí:

- Bà Bo Bo Thị B phải nộp 3.500.000 đồng (ba triệu, năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Ông Đỗ Đức M phải nộp 3.500.000 đồng (ba triệu, năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào 7.500.000 đồng (bảy triệu, năm trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007609 ngày 04/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CL. Hoàn lại cho ông Đỗ Đức M 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quy định: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Bo Bo Thị B chưa thi hành xong khoản tiền phải trả cho ông Đỗ Đức M thì hàng tháng bà Bo Bo Thị B còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện CL;
- CCTHADS huyện CL;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ; án văn.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Thị Mỹ Hạnh**